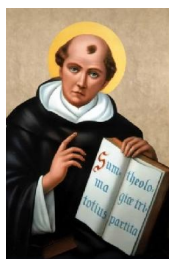


Thánh Tô-ma có một vị trí đặc biệt trong lịch sử tư tưởng Ki-tô giáo. Có lẽ nhiều người chỉ nhìn ngài là một nhà tư tưởng thiên tài, còn tâm hồn và đời sống của ngài thì không đáng kể. Nhưng làm sao có thể hoàn thành một công cuộc phức tạp về Đức Tin như thế mà không có một Tâm Hồn thánh thiện ?

Chúng ta không có một kiến thức thánh thiện hoàn toàn phù hợp với một công cuộc như thế hay sao? Sự thánh thiện của Tô-ma đã không phát triển bên cạnh thiên tài của ngài sao ? Cách thế nên thánh đó được biểu lộ chính trong đời sống và sự vĩ trí thức của ngài. Thế rồi, Tô-ma không chỉ là một tư tưởng cho những ai đang tiếp xúc với trí thức trong Hội Thánh, nhưng còn cho mọi Ki-tô hữu mà đức tin luôn kêu gọi đời ánh sáng của lý trí. Nhờ Tô-ma, chúng ta thấy người sáng suốt nhất của Ki-tô giáo : Thánh hóa lý trí. Trong trường hợp của ngài, Đức Tin đó còn thánh hóa cả tài năng của ngài. Chúng ta có khá dễ dàng tìm thấy ở ngài những người đã sống với ngài để thực hành nên chân dung Thánh Tô-ma. (trích tiên tài liệu của Guillaume de Tocco, và những người của Reginald de Piperno, thi ký của thánh nhân)



Thánh Tôma Aquinô

**1. Một con người đặc biệt dành riêng**

Tô-ma là một người cao lớn, khỏe mạnh, khá mập mạp, có lông hời nhô nhô; trán rộng và hói, nước da rất mịn màng, mềm mại và rất nâu; đời này không phải do gốc gác Normand hay gốc Đức, nhưng có lẽ vì thân mẫu ngài là dân Neapoli. Thánh nhân có dáng đi khoan thai, chậm rãi và đầy suy tư. Những người ta kể lại : chính nguyên vóc dáng bên ngoài của ngài dường như đã tỏ cho người khác một cảm tưởng lòng vị một con người đức ái dịu dàng. Nhìn ngài, người ta thấy đức cảm mến an tâm và niềm vui tinh thần. Chúng ta biết ngài rất ngoan cường, có tính cương quyết và trầm tĩnh. Theo những người ta kể lại, lúc còn là một trẻ sinh, Tô-ma đã quyết liệt chống trả lại những chàng hiệp sĩ vũ phu là các anh mình; họ không tài nào dùng sức mạnh để bắt đức bác ái của ngài, và sau cùng phải để lại bác ái đã rách bươm trên mình ngài. Ngài vẫn ít nói vì mình suy tư. Khi còn là một sinh viên, người ta gọi ngài là "chú bò câm thành Sicile". Thánh An-bê-tô đã nói tiên tri rằng những người rờ rọc của chú bò đó sẽ vang dội cả thế giới. Trong Dòng, ngài tránh xa những cuộc đàm luận vô ích và khi khách bắt đầu nói chuyện phiếm thì ngài bỏ đi thẳng, không cần biết người đó là ai.

Ngài thường rất ngạc nhiên khi thấy những bậc nam nhi đã miệt mài vào việc suy nghĩ về Thiên Chúa, mà lại chuyện vẫn lâu giờ với các phụ nữ và một thì giờ với khách khứa, không phải vì một công việc hữu ích, vì nhu cầu học bàn luận về Thiên Chúa hay về những điều thiêng, mà là những câu chuyện tràn giang đời hời. Đời làm ngài hết sức ngạc nhiên là - ngài vẫn

nói - m t ng i nào, và đ c bi t là các tu sĩ, i có th nói v m t đi u gì khác h n v Thiên Chúa hay nh ng đi u có th giúp c ng c các tâm h n.

## 2. Lòng đam mê chân lý

Tô-ma khó tin ng i ta i ph m t i này t i n ; tr c nh ng y u đ u i c a ng i khác, ngài i y làm "kính ng c", ngài không hi u t i sao m t tu sĩ i có th nghĩ đ n nh ng đi u gì khác ngoài Thiên Chúa. Đ ch nh o s gây th c a ngài, m t anh em đã nói : "Này anh Tô-ma, ra mà xem con bò đang bay", và ngài đi xem th t. Khi b ng i ta c i nh o, ngài tr i : "Tôi t ng có con bò đang bay còn đ tin h n m t tu sĩ nói đ i". Có i tâm h n Tô-ma th t trong sáng và đ y ân s ng, và Tô-ma t ng ai cũng nh mình ho c h n mình.

Tôi k ra i đây toàn nh ng chuy n nh , nh ng ta có th nh n ra t nh ng ch ng t c a các ng i đã t ng s ng v i Tô-ma nh th , m t s nét r t th c c a con ng i Tô-ma.

Ng i ta th ng th y thánh nhân ch m rãi qua i các hành lang tu vi n, ho c trong v n, m t ng c lên tr i, mi t mài suy ni m, kh năng suy t tr u t ng c a ngài th t k di u. Ng i ta đã k r t nhi u nét v chuy n đó; ch ng h n đ làm m t c m giác đau khi ch u gi i ph u, ngài ch c n t p trung tinh th n suy nghĩ m t đi u gì; ho c i n khác, đang đ m v a c m n v a đ c cho th ký chép, ngài đã đ i a làm cháy b ng c tay r i m i bi t; đ c m i t i ăn t i t i nhà Thánh Lu-y, thình lình ng i ta th y ngài đ p m nh tay xu ng bàn làm chén đĩa tung tóe, và kêu lên : "Ra r i ! Tôi đã tìm ra ch ng lý quy t đ nh ch ng i bè Ma-ni-kê"; Thánh Lu-y hóm h n và t t b ng kêu th ký c a mình t i ghi i ch ng c đó.

Các s gia vi t v ngài k r ng, ph i luôn luôn có ng i đóng vai "vú nuôi" c nh ngài, vì h u nh th ng xuyên ngài suy nghĩ say mê v i nh ng đi u trên tr i, quên c vi c dùng nh ng th c ăn c n thi t cho c th , ng i ta ph i nh c ngài và bày ra tr c m t nh ng gì ngài ph i dùng, vì e r ng do i m i n ngài nu t ph i th có h i. Ngài không bi t s là gì và ng i ta còn nói rõ ngài r t kh e m nh, có th đ ng v ng nh tr i tr ng ngay gi a c n bão. Cú đ p bàn nói trên, đã x y ra h n m t i n, cho chúng ta th y m t tâm h n đang sôi s c, đàng sau thái đ tr m tĩnh c a ngài. Theo các nhà chuyên môn v tính tình, ng i đi m tĩnh là ng i nhi t tình. Nh ng ng i nhi t tình là nh ng ng i giàu c m xúc, nh ng bi t t p trung tính nh y c m vào m t đ i t ng đ c nh t. H cũng là nh ng ng i ho t đ ng, không ch ti p nh n cách th đ ng, nh ng dùng h t s c i c đ đ t t i đ i t ng, không đ ng i i suy t , nh ng còn di n t t t ng đó b ng i nói và ch vi t; m t s c ho t đ ng m nh m nh th m i ki n t o nên đ c nh ng tòa nhà trí th c th c s , và in sâu suy nghĩ c a mình vào tâm trí ng i khác, nh ng ng i đó, không nhàn r i m t lúc nào, luôn tr m tĩnh mà i ho t đ ng cách k di u. Đi u thôi thúc các ho t đ ng nh th chính là đam mê, là tình yêu.

Nh ng ng i nhi t tình không ph i luôn luôn là nh ng ng i đ u dàng. Còn Tô-ma, i là m t con ng i nhi t tình hòa i n v i s đ u dàng, ta th y đi u đó trong cách th ng t ngào và đ y c m nghi m khi ngài nói v tình yêu, v tình b n, ho c h n n a, khi nói v Đ c Ki-tô. Qu v y, các h n t ngài dùng lúc đó đã th m nhu n tình yêu, tuy i hành văn c c k khách quan c a ngài ch mu n di n t đi u ngài th y và h u nh không mu n bao gi di n t đ c đi u ngài c m nghi m; đi u ngài di n đ t là chân lý ch không ph i chính mình. Đàng khác, ngài khóc đ dàng, nh t là trong thánh i , ho c h n n a, nh ng ng i ta k i, trong gi Kinh T i mùa Chay, khi hát bài Media Vita, ngài đ m v u bu n, kh n kho n ... "Gi a cu c s ng chúng con đang đ m chìm trong s ch t, i y Chúa, xin đ ng b r i chúng con, khi chúng con già nua tu i tác, khi s c i c chúng con hao mòn". Tôi v n thích ghi i lòng sùng m đ c bi t c a ngài đ i v i Thánh n t đ o A-nê mà ngài luôn mang nh trên mình và m ng i b ng m t b a ăn huynh đ th nh so n.

Tôi không dám nói rằng ngài là một nghệ sĩ hay thi sĩ, tuy nhiên ngài đã viết bài kinh nguyện và Thánh Thi, và cách kết cấu của bài Tin Mừng Lu n Th n H c là cấu trúc của một thánh đ ng thiêng liêng. Nhưng ngài không phải là người đi đào trí ng t ng, và có lẽ ngài sẽ tự trách mình nếu đã thêm vào lời hành văn một chút văn hoa vì không ích gì để đi n t đi u mà ngài muốn làm cho th y và hi u.

### **3. T t c đ ph c v chân lý**

Đ ng như Tô-ma không là một nhà quan sát về thiên nhiên cũng như về con người. Ngài chú ý tới nét t ng quát h n là nét đ c thù. Người ta kể lại rằng lúc còn thơ u, nếu ngài s p khóc, thì cha mẹ mang tới cho ngài một miếng da v n dùng để viết, lập t c ngài cho miếng da vào miếng và nín ngay, đi u đó trở thành như một hình nh nói lên con người của ngài. Sau này chính b ng tâm trí mà ngài ng u nghĩ n sách v . Tô-ma đã t ng nói không bao giờ mình đ c đi u gì mà không hi u, và theo ngài, hi u t c là hi u th u đáo, không còn chút gì u t i. Đàng khác, Tô-ma như t t c nh ng gì đã đ c. Tuy nhiên đi u khi n chúng ta ng c nhiên h n c v ngài, và còn h n c kh n ng chăm chú và t p trung tinh th n n i ngài, chính là s chính xác v phán đoán và phân biệt, c m quan tuy t đi u đ ng nh không h sai ch y v cái chân, cái gi . S th u tri t v chân lý giúp ngài phân biệt m i khía c nh c a v n đ , đ ng th i s c m nh t ng h p giúp ngài t p trung m i ki n th c vào một kh i duy nh t. Trong khi chú tâm vào nh ng chi ti t nh , ngài v n không quên toàn th .

Kh n ng làm việc của ngài th t l ùng. Ngài có nh i u th ký và, nh ng i ta kể lại, cùng một lúc ngài đ c cho nh i u th ký chép, nh đi u Napoléon sau này đã làm. Người ta còn kể là ngài đ c lúc đang ng . Khi u nói đó dĩ nhiên phải xét l i; có th trong khi chú tâm vào v n đ , thân xác ngài ngh yên, bình l ng.

Không th nói h t các thiên khi u của trí tuệ ngài, nh ng xét cho cùng nét thánh thi n của ngài n m ch nào trong các thiên khi u đó ? Trong lãnh vực chân lý t nhiên, nh ng khi nhà thông thái m i mê suy t , h cũng ch s ng trong trí tuệ, nh ng người ta không nói h là nh ng v thánh. Người ta cũng t h i có gì ngăn trở thánh thi n khi hi n tr n cu c đ i cho t t ng không ? Ham thích hi u biệt không phải là một trong ba đ c v ng đó sao ? Suy t , ch ng phải là một cách chi m h u th gian sao? và h n n a nó ch ng đã cung c p cho tính kiêu ng o một chút li u quý giá nh t đó sao ?

Th t ra, tính kiêu ng o th c là m i đe dọa n i ông hoàng trí tuệ. Nhưng Tô-ma l i coi một s kiêu căng nh là kh d i, ngài nói thiên tài vĩ đ i nh t của con người l i g n v i s th l nh t của con người h n là g n s th p kém nh t của thiên th n. S khiêm t n của người h c gió đích th c là biệt s khôn ngoan của mình bé nh biệt bao, chân nh n t t c đ u do Thiên Chúa, nh t là nh ng gì mình có h n k khác. Nhưng đi u đó không phải là cái biệt b ng đ u óc, mà phải th hi n b ng hành đ ng. Chính khi coi việc mình b quên lãng hay b coi th ng là đi u t nhiên, là lúc người ta ch ng t s khiêm t n của mình. Câu truy n nh sau đây cho th y tinh th n đó n i Tô-ma : cha B trên nhà nói với một th y m i đ n tu vi n, khi th y đó phải ra ngoài : Th y hãy đi với một anh em nào mà th y g p đ u tiên. Và người đ u tiên đó l i là Tô-ma mà th y không biệt, lúc đó ngài đang đi đi l i l i trong tu vi n theo nh thói quen của ngài lúc suy t . Vì v y th y kia đã yêu cầu Tô-ma cùng đi, và v gi ng s đã ch p nh n không ng n ng i gì, b i vì B trên đã nói : "Người anh em mà th y g p tr c tiên". Rồi người ta th y Tô-ma b d n đi qua các đ ng ph , m hôi nh nh i, h i th h n h n, cho đ n khi nh ng người qua đ ng t c gi n la lên. H h i ngài t i sao l i v ng l i nh th , ngài đã tr l i r ng : "Đ i s ng tu trì tr n h o trong đ c v ng ph c, vì qua s v ng ph c, con người tuân ph c vì tình yêu Thiên Chúa cũng nh chính vì con người mà Thiên Chúa đã tuân ph c con người".

#### **4. Chân lý và Đợ c Ái**

Các bợ c thợ y cũng thợợ ng đợ nợ i nóng khi thợ y tợ tợợ ng cợ a mình bợ công kích. Còn Tô-ma luôn luôn bợ o vợ tợ tợợ ng cợ a mình cách đợ m tỡnh và vợ i tỡnh tợ chợ tuyợ t đợ u. Ngà i tợ tin nợ i chính mình. Tợ t hợ n cợ hợ nghe ngà i nói, lúc Tợợ ng Hợ i cợ a Dòng trợ u ngà i tợ i đợ bợ o vợ ích lợ i cho các tu sĩ khợ t thợ c, chợ ng lợ i sợ công kích mợ nh mợ và nguy hiợ m cợ a các vợ giợ ng sợ ở Paris, Tô-ma thợ a : "Thợ a anh em, anh em hợ tin tợợ ng nợ i Chúa, Đợợ ng đợ thợợ ng gợ i anh em đợ n phợ c vợ Ngợợ i. Tôi đợ đợ c qua cuợ n sách nhợ gian xợ o công kích chúng ta. Tôi thợ y cuợ n đợ không đợ a nhiợ u trên chân lý đợ c tin và cách kợ t cợ u vợ i nhợ ng bợ n vắn cợ a các thánh, mà sách đợ nợ i tợ i nhợ ng gì không đợợ c vợ ng chợ c. Đáp lợ i sợ chằm biợ m đợ, sau khi cợ u xin Chúa Thánh Linh, Đợợ ng vợ ch trợ n mợ i sai lợ m và mợ c khợ i nhợ ng đợ u còn trong bíợ n, tợ sợ trợ lợ i bợ ng mợ t cuợ n sách hợ p vợ i chân lý".

Nhợ ng Tô-ma đợ không bợ o vợ chính mình mà chợ muợ n bợ o vợ chân lý. Mợ t lợ n kia, trong mợ t cuợ c bợ o vợ luợ n án, có ngợợ i đợ công khai chợ ng lợ i ý tợợ ng cợ a Tô-ma, ngà i lợ i cợ nín tỡnh. Lúc bợ anh em trách cợ, ngà i trợ lợ i : "Này anh em, tợ nghĩ nờn bợ qua cho vợ tân giợ ng sợ trong ngày nhợ n chợ c cợ a ông; đợợ ng làm bợ mợ t ông trợợ c các vợ tiợ n sĩ khác. Còn phợ n đợ o lý cợ a tợ i, tợ không sợ mợ t vợ tiợ n sĩ nào phợ n bác, dù hợ có nói đợ đợợ c Thiên Chúa trợ giúp, dù hợ đợ a trên thợ giá các thánh hay nhợ ng nguyên lý chân thợ c nào".

Ngợợ i ta có thợ thợ c mợ c, phợ i chợng đợ i sợ ng trí thợ c có thợ lợ n át viợ c thợ c thì lòng bác ái ? Nhợ ng đợ i sợ ng trí thợ c nợ i Tô-ma là gì nợ u không phợ i là mang hợ t tâm trí và sợ c lợ c đợ phợ c vợ ngợợ i khác. Ngay bợ Tợợ ng Luợ n Thợ n Hợ c, vợ i Tô-ma, công trỡnh đợ cũng là do thúc bách cợ a mợ t lòng bác ái trí thợ c, mong muợ n giúp anh em sinh viên đợng loay hoay vợ i vô vắn các vợ n đợ, vợ i các cuợ c tranh luợ n rợ c rợ i. Tô-ma không thích tìm vinh danh cho mình, mà nhợ m đợ giúp ích cho ngợợ i khác. Tô-ma đợ chợ t vì công viợ c, chợ t đợng khi làm viợ c nhợ chính Tợ phợ Đa Minh cợ a ngà i. Tô-ma yêu thích viợ c giợ ng thuyợ t, ngay cợ cho nhợ ng ngợợ i dân thợợ ng đợ n sợ, và ngà i chợ có thợ làm viợ c đợ ở Neapoli, vì Tô-ma không hợ hợ c mợ t ngôn ngữ nào khác ngoài tiợ ng mợ đợ và, dĩ nhiên, tiợ ng la tinh. Viợ c nghiên cợ u và giợ ng đợ y nhợ thợ cũng là mợ t công viợ c cợ a đợ i sợ ng bác ái chợ ! Đợng khác, ngợợ i ta cũng nhợ n mợ nhợ rợợ ng Tô-ma đợ làm tợ t cợ nhợ ng gì có thợ làm đợ giúp ngợợ i nghèu.

#### **5. Chân lý là chính Thiên Chúa**

Tuy nhiên, đợ u khiợ n nhợ ng ngợợ i chung quanh ngà i ngợ c nhiên hợ n cợ chính là tinh thợ n cợ u nguyợ n cợ a Tô-ma, cợ u nguyợ n nợ i kợ t vợ i đợ i sợ ng trí thợ c. Luôn luôn, khi phợ i nghiên cợ u hay tham gia mợ t cuợ c tranh luợ n nào; khi phợ i đợ y đợ, viợ t lách hay đợ c bài, ngà i đợ u bợ t đợ u bợ ng cách tìm nợ i kín đáo đợ cợ u nguyợ n, cợ u nguyợ n trong nợợ c mợ t, cợ u nguyợ n xin Chúa soi sáng cho vợ n đợ cợ a mình. Khi gợ p mợ t vợ n đợ càng khó khăn, càng có nhiợ u nghi vợ n, thì chính lúc cợ u nguyợ n, ngà i lợ i càng thợ y sáng suợ t hợ n, tìm ra giợ i pháp mợ t cách lợ lợng. Ngợợ i ta kợ rợ ng, mợ t lợ n kia, khi gợ p mợ t khúc mợ c khó khăn vợ Bí Tích Thánh Thợ, ngà i đợ viợ t ra giợ i đợ cợ a mình, đợ t trên bàn thợ, rợ i cợ u nguyợ n : "lợ y Chúa Giê-su, Đợợ ng thợ c sợ hiợ n đợ n trong bí tích kợ đợ u này, Ngà i là Đợợ ng Tợ o Hóa, Ngà i đợ đợợ ng nờn mợ i vợ t cách lợ lợng, con khợ n nài xin Chúa giúp con hiợ u đợợ c Ngà i trong vợ n đợ con đợng tìm kiợ m; đợ giợ ng đợ y đợ o lý cợ a Ngà i theo đợng chân lý; (...) nợ u đợ u con viợ t vợ Ngà i là chân thợ t, thì xin Ngà i cho con nói, trỡnh bày cách sáng sợ a. Nhợ ng nợ u con đợ viợ t đợ u gì không hợ p vợ i Đợ c Tin và lợ c xa mợ u nhiợ m trong bí tích này, thì xin Ngà i đợợ ng đợ sách vợ cợ a con trỡnh bày nhợ ng đợ u sai lợ c vợ i Đợ c Tin Công Giáo".

Nợ u nhợ Tô-ma đợ dám nói mình nhợ n hợ c đợợ c tợ viợ c cợ u nguyợ n nhiợ u hợ n do hợ c hợ i, thì chính là vì ngà i đợ cợ u nguyợ n vợ nhợ ng gì mình nghiên cợ u; và sau đợ, lợ i đợm tợ t cợ sợ c

m nh c a trí tu vào ho t đ ng; ngài bi t r ng s c m nh đó không ho t đ ng đ c do chính nó, nh ng do ân s ng c a Chúa đã đ n đ t .

N i Tô-ma, chúng ta th y rõ m i t ng quan m t thi t gi a đ i s ng c u nguy n và đ i s ng trí th c. Chúng ta tìm th y s thánh thi n c a ngài trong cách th c th c thi đ i s ng trí th c. Tuy nhiên, t t c nh ng nhân đ c nh n th y n i Tô-ma thì ng i ta cũng có th nh n th y ch khác và n i nh ng ng i khác. Nét đ c bi t c a Tô-ma chính là đã nên thánh ngay trong chính vi c s đ ng lý trí và trong đ i s ng trí th c. Th t không th s ng các nhân đ c nh th trong đ i s ng trí th c mà không có m t tình yêu n. Ch ng h n, trong b T ng Lu n Th n H c, có vô s nh ng lu n đ mà ng i ta có th so sánh v i nh ng l t ong mà ô nào cũng đ y m t ng t; trong s đó, có nhi u lu n đ không còn ích l i gì cho ng i ngày nay, nh ng không h có lu n đ nào không đ c chú tâm đ c bi t và đ c bàn lu n v i nh ng lý ch ng hay nh t, b ng cách vi t chính xác nh t. Đi u đó cho th y, Tô-ma không ch có m t trí thông minh sáng su t, nh ng h n n a, ngài đ t h t tâm l c vào công vi c, và đó là thái đ c a m t ng i không có đam mê nào khác h n đam mê chân lý. Tính ch t khách quan c a chúng tr c đ i t ng đã làm cho ngài nh hoàn toàn xóa mình đi và ch có n l c duy nh t mu n gi i thích cho ng i khác hi u, làm cho ng i ta nh n ra đ c chính v n đ . Nh th ch ng ph i là m t s quên mình tuy t v i sao ?

Lòng can đ m và tâm h n l n c a Tô-ma bi u l rõ trong cu c đ i tho i v i Aristote; đ ng th i, qua Aristote ngài mu n đ i tho i v i c lý trí c a nhân lo i. Lòng can đ m đó, th c t , ch ng là gì khác h n ni m tin t ng h t lòng vào Chúa, c y d a vào quy n năng Thiên Chúa. Lòng can đ m và khiêm t n đó đ ng th i cũng bi u l trong thái đ c ng quy t g n bó v i truy n th ng mà không hy sinh s th t. Thi t t ng ph i là m t v thánh m i có th dung h p đ c thái đ c a m t nhà canh tân đ ng th i cũng là ng i tuân theo truy n th ng. Ng i ta cho r ng ngài đã chi m h u đ c chân lý. Đi u đó ch c làm ngài ng c nhiên. Tô-ma không h dám nghĩ mình chi m h u chân lý; ng c l i, theo ngài, m t t t ng chân th c dù thô thi n nh t cũng là s tham đ khiêm t n vào chân lý là Thiên Chúa, m t chân lý tràn ng p chung quanh ta. Qu th t, Tô-ma t ra ch c ch n v đi u mình tin, đi u đã đ c th y; ngài kh ng đ nh hay ch i đi u gì m t cách xác tín; nh ng Tô-ma l i cũng quan tâm nhi u đ n nh ng đi u còn nghi ng , ngài h t mình tìm ki m n n t ng cho nh ng đi u không hi n nhiên ho c không có s b o đ m c a Đ c Tin. Nh t là Tô-ma luôn ý th c r ng m t t t ng phạm nhân, dù r t đung đ n, cũng không th so sánh đ c v i th c t i Th n linh. Không bao gi Tô-ma mang thái đ c chi m h u chân lý, không bao gi ngài coi chân lý, coi nh ng lý l bàn lu n nh là s n ph m riêng c a trí tu mình. Tr c khi Tô-ma qua đ i, ngài đ c n chiêm ni m thiên phú và nh ng đi u ngài kinh nghi m đ c là nh ng đi u không th di n t , vì th ngài không th vi t đ c gì h n l i tuyên x ng : "So v i nh ng gì đã th y, thì m i đi u tôi vi t ra, đ i v i tôi, ch gi ng nh r m rác". Th c ra, không c n ch đ n kinh nghi m này Tô-ma m i nh n ra s nh nhoi c a suy t nhân lo i. Trong m i tác ph m c a Tô-ma, ng i ta đ u th y tinh th n khiêm t n tr c th c t i; ngài luôn c m th y r ng nh ng gì gi ng v i ánh sáng và quy n năng thì đ u phát xu t t Thiên Chúa. S khiêm t n đó xu t phát t s th t v t ng quan th t o v i T o Hóa. và nh t là đ a trên xác tín c a ni m tin v Thiên Chúa nh ngu n m ch m i thi n h o và m i s cao c .

Ngài khát khao Chân Lý, vâng, nh ng đó là th Chân Lý nh su i ngu n c a m i chân lý, Chân Lý tuy t đi u, là chính Thiên Chúa. Khi còn tr , ngài đã t ng h i cha tu vi n tr ng Monte Cassino : "Th a cha, Thiên Chúa là gì ?". Su t cu c đ i, đó v n là v n đ đ c nh t c a tâm h n Tô-ma; ngài ch quan tâm đ n nh ng gì liên quan t i Thiên Chúa. Nh ng đó cũng là l u tâm đ n t t c m i s đ i cái nhìn c a Đ c Tin, nhìn t t c t o thành trong ánh sáng c a Thiên Chúa; Thiên Chúa nh cùng đích và ý nghĩa c a m i hành đ ng cũng nh cu c s ng con ng i;

## Thánh Tôma Aquinô : Con Ngườ i Trí Thợ c Và Thánh Thiợ n

T&#225;c Gi&#7843;: Trợ n Trung - Nguyợ n Trợ ng (Viợ t theo M.J.Nicolas,OP)

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 27 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2010 09:34

---

Thiên Chúa nhợ Đợ ng Nhợ p Thợ và Cợ u Đợ trong Đợ c Giê-su Ki-tô; và Thiên Chúa nợ i Đợ c Ki-tô, Đợ ng hợ ng sợ ng trong Giáo Hợ i cũng nhợ trong tâm hợ n chúng ta.

Ngợ i ta có thợ nghĩ rợ ng ngài đã không bợ c lợ tâm hợ n cợ a mình cho chúng ta. Điợ u đó đợ ng; nhợ ng chúng ta cũng thợ y, hợ n mợ t lợ n, ngài nói vợ i chúng ta vợ ý nghĩa cuợ c đợ i cợ a mình; dĩ nhiên ngài không trợ c tiợ p nói điợ u đó, nhợ ng mợ i lợ n ngài nói vợ đợ i sợ ng chiêm niợ m, chúng ta hiợ u đợ c ngài đã sợ ng, và đã diợ ín tợ lợ i kinh nghiợ m đó. Theo Tô-ma, chúng ta chiêm niợ m bợ ng tình yêu, không phợ i là tình yêu vợ i chính viợ c chiêm niợ m nhợ ng là tình yêu vợ i Đợ ng mình chiêm niợ m. Chúng ta hãy đợ c nhợ ng câu vắn cợ a mợ t con ngợ i đã chợ ng "trợ c tiợ p bợ c lợ tâm hợ n mình" nhợ thợ nào :

"chiêm ngợ ng là điợ u vui thú, nhợ ng nhợ t là chiêm ngợ ng ngợ i mình yêu" ;

"Tình yêu cợ a anh đợ đâu, con mợ t cợ a anh đó";

"Ngợ i yêu mợ n Chúa bợ ng cháy khát khao chiêm ngợ ng vợ đợ p cợ a Ngài";

"Nợ i nhợ ng ngợ i mà tình yêu Thiên Chúa bao trùm thì nhợ n thợ c - vợ n là nguợ n phát sinh tình yêu - có đợ c trợ n vợ n sợ c mợ nh cợ a nó, vì đợ i tợ ng nhợ n thợ c đó chính là lòng nhân lành cợ a Thiên Chúa, xét nhợ cùng đích cợ a chúng ta và tuân đợ các thiợ n hợ o cợ a Ngợ i vào trong chúng ta. Mợ t nhợ n thợ c nhợ thợ vợ Thiên Chúa không thợ có nợ i nhợ ng ngợ i không yêu mợ n Ngợ i";

"Ngợ i yêu không hài lòng vợ i nhợ ng hiợ u biợ t hợ i hợ t bên ngoài nhợ ng muợ n đi sâu vào sợ thân mợ t vợ i ngợ i mình yêu".

Nhà trí thợ c Tô-ma còn viợ t : "ợ trợ n gian này, không phợ i trí tuợ nhợ ng chính tình yêu làm cho hoàn hợ o và thánh hóa, vì tình yêu nợ i kợ t vợ i Thiên Chúa. Nhợ ng trí tuợ , trong ánh sáng Đợ c Tin, tợ cho chúng ta biợ t phía bên kia cợ a toàn thợ chân lý, Đợ ng ta yêu mợ n".

Tợ i sao lợ i muợ n yêu đợ hiợ u biợ t hợ n ? Hay muợ n biợ t đợ yêu nhiợ u hợ n ? Nhợ n thợ c làm phát sinh tình yêu, và tình yêu lợ i làm phát sinh nhợ n thợ c, làm cho nhợ n thợ c nên cợ thợ hợ n, đó chính là đợ i sợ ng chiêm niợ m cợ a thánh Tô-ma. Tợ tợ ng cợ a ngài điợ n tợ chính nhợ ng gì ngài đã cợ m nghiợ m. Chúng ta không ngợ c nhiên khi thợ y mợ t đợ i sợ ng chiêm niợ m nhợ thợ , thay vì tợ măn, ợ n kín vợ i hợ ng ân cợ a mình, lợ i làm phát sinh mợ t sợ c hoợ t đợ ng tông đợ , thúc đợ y truyợ n đợ t, rao giợ ng. Thánh nhân còn nói : "Soi chiợ u thì hoàn hợ o hợ n chợ bợ ng sáng". Lợ i nói phát xuợ t tợ đợ i sợ ng chiêm niợ m sợ không làm giợ m bợ t đi nhợ ng chợ gia tăng tình yêu nợ i mình và thêm ân sợ ng cho ngợ i khác. Bợ i đó, khợ u hiợ u "contemplari et contemplata aliis tradere" -chiêm niợ m và trao cho ngợ i khác điợ u mình chiêm niợ m, lợ i cũng trợ thành khợ u hiợ u cợ a Dòng Anh Em Thuyợ t Giáo, khợ u hiợ u đó, Tô-ma đã sợ ng cách gợ ng mợ u.

Tôi vợ n thợ c mợ c tợ i sao Tô-ma lợ i vào dòng Anh Em Thuyợ t Giáo. ợ tuợ i 20, thợ ng chúng ta không biợ t bợ n năng sợ đợ n mình đi đâu. Nhợ ng nợ i Tô-ma, ân sợ ng Thiên Chúa hợ ng đợ n ngài và ngài đã sợ ng sung măn ợ n gợ i cợ a mình trong đoàn sợ ng Thuyợ t Giáo. Có lợ mấi vợ sau Tô-ma mợ i hiợ u đợ c rõ ràng điợ u đó: ngài đã vào Dòng Anh Em Thuyợ t Giáo đợ gợ p đợ c Thiên Chúa và đợ có thợ "trao" Thiên Chúa cho ngợ i khác, bợ ng kiợ n thợ c và lợ i rao giợ ng. Chúng ta sợ không thợ hiợ u đợ c đợ i sợ ng trí thợ c cợ a Tô-ma nợ u quên rợ ng chính Đợ c Tin đã thợ m nhuợ n hoàn toàn con ngợ i đó. Tình yêu thúc đợ y viợ c tìm hiợ u lòng Tin. Thợ t vợ y, Tô-ma đã nợ lợ c tìm hiợ u niợ m Tin cợ a mình bợ ng tợ t cợ năng lợ c cợ a suy tợ nhân loợ i cùng mợ i đợ c tính cợ a lý trí; nhợ ng trợ c khi trợ thành mợ t hiợ u biợ t, niợ m tin đã là mợ t sợ gợ n bó, mợ t sợ chợ p nhợ n. Chúng ta có thợ nói rợ ng Thánh Tô-ma đã giợ đợ c niợ m tin trợ thợ cợ a mình ngay giợ a nhợ ng suy lý thợ n hợ c cao siêu nhợ t. Trong mợ t bài giợ ng nợ i tiợ ng, ngài đã nói : "Mợ t bà lão tin thì biợ t nhiợ u hợ n Aristote và Platon". Chính ngài cũng biợ t nhiợ u nhợ lòng tin hợ n là nhợ trí thợ c. Trên giợ ng bợ nh, trợ c Thánh Thợ mà vợ linh mợ c trao cho ngài, Tô-ma đã đợ t toàn bợ hợ c thuyợ t cợ a mình đợ Giáo Hợ i xét đợ nh, và ngài tin tợ cợ nhợ ng gì vợ linh mợ c khiêm tợ n

này đã nói v m u nhi m mà chính ngài đã vi t bi t bao đ u. Ngài còn nói :

" tr n gian này, n u lòng M n l n h n ni m Tin chính là do lòng M n đ c ni m Tin chi u sáng. Và n u chúng ta có m t ý t ng sai l m v Thiên Chúa, thì đó không ph i là v Thiên Chúa th c s đ c yêu; h n n a, đó cũng không ph i là tình yêu đích th c. Đ c Tin cũng đ c coi nh giai đ n đ u c a h ng ki n. Khát v ng h ng ki n Thiên Chúa là ti ng thét gào sâu th m nh t c a tình yêu. Th c v y, tình yêu thúc đ y tâm h n tìm bi t nh ng gì mình tin, nh th đ càng yêu m n h n; sau cùng là khát v ng h ng ki n".

đ m này, thánh Tô-ma có cùng quan đ m v i thánh Gio-an Thánh Giá, v này vi t "Hãy g t b t m khẩn khẩn c n cu c g p g k đ u này". Ni m hy v ng h ng ki n Thiên Chúa tr i dài su t b T ng Lu n Th n H c. Khi Đ ng b đóng đinh mà ngài v n t ng c u nguyên nói v i ngài : "Tô-ma, con đã vi t th t hay v Cha, con mu n ph n th ng gì ?"; thánh nhân tr l i : "Ch mìn Ngài, L y Chúa".

K t : M t n g i nên thánh trong đ i s ng trí th c

Tôi đã nói r ng Tô-ma mu n t xóa mình đi tr c đ i t ng và không đ ra nh ng tình c m c a tâm h n mình. Tuy nhiên, nh ng ai h c h i ngài đ u có c m nh n v m t s hi n đ n cá v mãnh li t. C m nh n đó th t khó mà phân tích. Th c v y, ngài có l i hành văn riêng, có ph ng pháp suy t riêng, có nh ng ý t ng riêng, nh ng ngài còn có cái gì khác h n n a, n i Tô-ma đó là m t s hi n dâng tr n v n b n thân cho công vi c c a s khôn ngoan.

Đ n s v n tính ch t là c a nh ng tâm h n không quay l i v i chính mình, c a nh ng tâm trí đ c h ng ki n mà v n đ n s nh ni m tin c a đ a tr n i Tô-ma; c con ng i c a ngài hi n đ n trong các tác ph m có v nh "khô khan" đó; đó là m t s trong su t c a tâm trí đ i v i chân lý .

Qu v y, ta th y đ c m t s trong su t, h n n a, đó là s thu n khi t. Chúng ta có th tìm th y tính ch t trong su t đó n i m t vài nhà thông thái và t t ng gia, nh ng n i Tô-ma, đ ng nh có m t đ u gì mang tính cách Tin M ng. Nói đ n Tô-ma, chúng ta không th không nghĩ đ n câu : "phúc cho nh ng tâm h n trong s ch vì h s đ c xem th y Thiên Chúa".

Chúng ta đ c d i s b o tr c a m t b c th y, đ ng th i nh m t ng i b n vĩ đ i.

\*-----

Sách tham kh o :

\* J.P.Torrell,OP, Initiation à St.Thomas d'Aquin, Éd.Universitaires Fribourg Suisse, Éd. du Cerf, Paris, 1993

\* O.H.Pesch, Thomas d'Aquin, Éd. du Cerf, Paris, 1994

\* M.J.Congar, Article Théologie, dans le Dictionnaire de théologie, t.XV, col.378-392, 447-502.

\* Initiation théologique, 4 volumes, selon le dispositif de la Somme théologique, Paris, Éd.du Cerf, 1950-1954

\* A.D.Sertillanges, St.Thomas d'Aquin, Paris, 1910; La philosophie morale de St.Thomas d'Aquin, P.U.F. Paris, 1922